TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DI LINH** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 122/2019/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 15 tháng 10 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 9 năm 2019 giữa

Nguyên đơn:

Bà Vũ Thị T, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn 15, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng

Bị đơn:

Ông Lê Văn G, sinh năm 1970

Địa chỉ: Thôn 15, xã H, huyện D, tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 và 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị T và ông Lê Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Lê Trung H, sinh ngày 12-3-2007 cho ông Lê Văn G trực tiếp nuôi dưỡng, bà Vũ Thị T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con; thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn; thay đổi mức cấp dưỡng của các đương sự được thực hiện theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí: Bà Vũ Thị T tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn 150.000 đồng, được trừ vào số tiền 300.000 đồng bà T đã nộp tạm ứng án phí, hoàn trả lại cho bà T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2016/0014440 ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Di Linh;
- UBND xã T, T, Hải Dương;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THA DS huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Huỳnh Thị Mỹ Lệ